NGANHHOC.COM

Báo cáo hướng nghiệp

Theo mô hình sở thích nghề nghiệp Holland (RIASEC)

Dành cho

Học sinh mẫu

Ngày làm test: 1/10/2026

MÃ HOLLAND



Xã hội
Người giúp đỡ



Nghệ thuật
Người sáng tạo



Quản lý
Người dẫn dắt

Trong báo cáo này

- Phân tích hồ sơ sở thích 6 nhóm và ý nghĩa mã Holland của bạn
- 5 ngành học tại Việt Nam phù hợp nhất, kèm mã ngành và trường đào tạo
- Những hướng nên cân nhắc kỹ và lý do
- Gợi ý 2 môn thi tự chọn, tổ hợp xét tuyển, hoạt động ngoại khoá
- Kế hoạch hành động lớp 12 và câu hỏi để trò chuyện cùng gia đình

Báo cáo là công cụ tham khảo cho việc tìm hiểu nghề nghiệp, không phải chẩn đoán tâm lý và không đảm bảo kết quả tuyển sinh hay việc làm.

TRƯỚC KHI ĐỌC

Cách đọc báo cáo này

Bài test bạn vừa làm gồm 60 hoạt động công việc, chia đều cho 6 nhóm sở thích theo lý thuyết của nhà tâm lý học John Holland: Kỹ thuật (R), Nghiên cứu (I), Nghệ thuật (A), Xã hội (S), Quản lý (E) và Nghiệp vụ (C). Mỗi lần bạn chọn "Thích" một hoạt động, nhóm tương ứng được cộng 1 điểm, nên mỗi nhóm có điểm từ 0 đến 10.

Ba nhóm có điểm cao nhất tạo thành mã Holland của bạn. Chữ cái đầu tiên là sở thích nổi bật nhất. Người ta thường hài lòng và gắn bó hơn khi môi trường học tập, làm việc khớp với mã sở thích của mình.

Những điều báo cáo KHÔNG nói

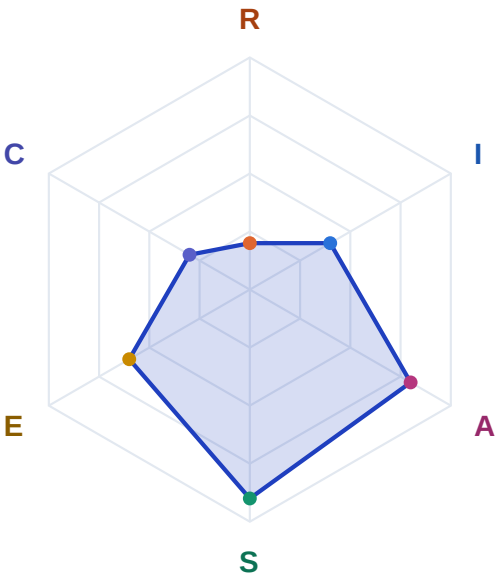
- Sở thích không phải năng lực. Bạn có thể thích một việc nhưng cần rèn luyện thêm mới làm giỏi — và ngược lại.
- Báo cáo không thay thế điểm số, sức khoẻ, điều kiện tài chính hay ý kiến của thầy cô, chuyên gia tư vấn.
- Sở thích thay đổi theo trải nghiệm, đặc biệt ở tuổi 15–18. Hãy làm lại test sau 6–12 tháng.
- Danh sách trường, tổ hợp và số liệu tuyển sinh chỉ để tham khảo — luôn kiểm tra đề án tuyển sinh chính thức của trường trong năm bạn xét tuyển.

Cách dùng hiệu quả nhất

- Đọc phần kết quả và 3 nhóm nổi bật trước, đánh dấu những câu bạn thấy "đúng là mình".
- Chọn 3–5 ngành trong danh sách gợi ý để tìm hiểu sâu: chương trình học, cơ hội việc làm, học phí.
- Dùng phần câu hỏi trò chuyện ở cuối báo cáo để bàn với gia đình — mục tiêu là hiểu nhau, không phải chốt ngay.

KẾT QUẢ

Hồ sơ sở thích của Học sinh mẫu



S · Xã hội 9/10

A · Nghệ thuật 8/10

E · Quản lý 6/10

I · Nghiên cứu 4/10

C · Nghiệp vụ 3/10

R · Kỹ thuật 2/10

Học sinh mẫu chọn "Thích" nhiều nhất ở nhóm Xã hội (Social) với 9/10 hoạt động, tiếp theo là Nghệ thuật (8/10) và Quản lý (6/10). Vì vậy mã Holland của bạn là SAE.

Hồ sơ sở thích của bạn khá rõ nét: chênh lệch giữa nhóm cao nhất và thấp nhất là 7 điểm. Nói cách khác, hồ sơ của bạn phân hoá rõ giữa các nhóm: bạn biết khá rõ mình thích gì và không thích gì.

Hai nhóm đứng đầu nằm cạnh nhau trên lục giác Holland — sở thích của bạn khá nhất quán, dễ tìm được ngành dung hoà cả hai.

Dựa trên mã SAE, báo cáo gợi ý 15 ngành học tại Việt Nam có mức độ tương đồng cao nhất với sở thích của bạn, kèm môn tự chọn, tổ hợp xét tuyển và các hoạt động nên thử ngay từ bây giờ.

Độ rõ nét: rõ nét

Chênh lệch giữa nhóm cao nhất và thấp nhất: 7/10 điểm. Từ 6 điểm trở lên được xem là rõ nét.

NHÓM NỔI BẬT THỨ 1 · 9/10

S — Xã hội (Social): Người giúp đỡ

Người nhóm Xã hội (Social) cảm thấy có ý nghĩa khi giúp được người khác: giảng giải, chăm sóc, động viên, kết nối. Họ thường kiên nhẫn, biết lắng nghe và giỏi đọc cảm xúc của người đối diện.

Môi trường hợp với họ là nơi làm việc trực tiếp với con người: trường học, bệnh viện, tổ chức xã hội, phòng nhân sự, dịch vụ khách hàng, du lịch.

Điểm mạnh thường thấy

- Lắng nghe và thấu cảm
- Giải thích dễ hiểu
- Làm việc nhóm, hoà giải mâu thuẫn
- Kiên nhẫn với người khác
- Tạo được sự tin tưởng

Nghề nghiệp tiêu biểu

- Giáo viên các cấp
- Chuyên viên tâm lý học đường
- Điều dưỡng, kỹ thuật viên phục hồi chức năng
- Nhân viên công tác xã hội
- Chuyên viên nhân sự, đào tạo
- Hướng dẫn viên du lịch

Môi trường phù hợp

Hợp với công việc tương tác, hợp tác và giúp đỡ người khác; ít hợp với việc làm một mình với máy móc hay số liệu cả ngày.

Môn học thường yêu thích

Ngữ văn · Ngoại ngữ · Giáo dục kinh tế và pháp luật · Lịch sử · Sinh học

Điểm cần lưu ý

Dễ kiệt sức vì đặt nhu cầu người khác lên trước; cần bổ sung kỹ năng số và quản lý bản thân để không bị tụt lại.

NHÓM NỔI BẬT THỨ 2 · 8/10

A — Nghệ thuật (Artistic): Người sáng tạo

Người nhóm Nghệ thuật (Artistic) cần được sáng tạo và thể hiện bản thân. Họ nhạy cảm với cái đẹp, màu sắc, âm thanh, câu chữ, và thường có góc nhìn khác biệt với số đông.

Họ phát huy tốt nhất trong môi trường linh hoạt, ít quy định cứng, được thử nghiệm ý tưởng: studio thiết kế, agency quảng cáo, toà soạn, nhà sản xuất nội dung, sân khấu, kiến trúc.

Điểm mạnh thường thấy

- Trí tưởng tượng và óc thẩm mỹ
- Cách diễn đạt riêng, độc đáo
- Cảm nhận tốt cảm xúc người khác
- Linh hoạt, thích thử cái mới
- Kể chuyện bằng hình ảnh hoặc ngôn từ

Nghề nghiệp tiêu biểu

- Nhà thiết kế đồ hoạ, UI/UX
- Kiến trúc sư, thiết kế nội thất
- Nhà báo, biên tập viên
- Người sáng tạo nội dung, biên kịch
- Nhà thiết kế thời trang
- Dựng phim, làm kỹ xảo

Môi trường phù hợp

Hợp với nơi được tự do sáng tạo, làm theo dự án và có đầu ra mang dấu ấn cá nhân; ít hợp với công việc lặp lại, quy trình cứng nhắc, nhiều giấy tờ.

Môn học thường yêu thích

Ngữ văn · Mỹ thuật · Âm nhạc · Ngoại ngữ · Lịch sử

Điểm cần lưu ý

Dễ mất hứng với phần việc 'không sáng tạo' như quản lý thời gian, deadline, hợp đồng — trong khi người làm nghề sáng tạo thành công đều giỏi những thứ này.

NHÓM NỔI BẬT THỨ 3 · 6/10

E — Quản lý (Enterprising): Người dẫn dắt

Người nhóm Quản lý (Enterprising) có năng lượng, tự tin và thích tạo ảnh hưởng. Họ hứng thú với kinh doanh, lãnh đạo, đàm phán, thuyết phục và những mục tiêu có đo đếm được.

Họ phát triển mạnh ở môi trường cạnh tranh, năng động, có cơ hội thăng tiến: doanh nghiệp, ngân hàng, công ty luật, marketing, khởi nghiệp, quan hệ quốc tế.

Điểm mạnh thường thấy

- Thuyết phục và truyền cảm hứng
- Dám chấp nhận rủi ro có tính toán
- Ra quyết định nhanh
- Kết nối, mở rộng quan hệ
- Định hướng mục tiêu, kết quả

Nghề nghiệp tiêu biểu

- Quản trị kinh doanh, khởi nghiệp
- Chuyên viên marketing, bán hàng
- Luật sư
- Chuyên viên ngân hàng, đầu tư
- Quản lý nhà hàng – khách sạn
- Chuyên viên quan hệ công chúng

Môi trường phù hợp

Hợp với công việc có mục tiêu, có quyền chủ động và tương tác với nhiều người; ít hợp với công việc nghiên cứu một mình hay làm theo quy trình cố định quá lâu.

Môn học thường yêu thích

Toán · Ngữ văn · Ngoại ngữ · Giáo dục kinh tế và pháp luật · Địa lý

Điểm cần lưu ý

Dễ nóng vội, coi nhẹ chi tiết và số liệu; cần một nền tảng chuyên môn vững để không chỉ 'nói hay'.

GỢI Ý NGÀNH HỌC

5 ngành gần với mã SAE nhất

Sắp xếp theo mức độ tương đồng giữa hồ sơ sở thích của bạn và đặc trưng của ngành (chỉ số lachan kết hợp điểm từng nhóm). Mã ngành theo danh mục của Bộ GD&ĐT. Danh sách trường chỉ gồm một số cơ sở tiêu biểu đang đào tạo.

Cách đọc điểm chuẩn: số liệu do các trường công bố, tổng hợp từ VnExpress và Tuyensinh247. Thang 30 là tổng điểm 3 môn thi THPT (kể cả điểm ưu tiên); thang 40 là khi trường nhân đôi môn chính; thang 100 là điểm xét tuyển tổng hợp riêng của trường — không so sánh trực tiếp các thang với nhau. Dạng "24,7–28,2" là mức thấp nhất – cao nhất khi trường lấy điểm khác nhau theo tổ hợp hoặc chương trình.

1. Giáo dục Mầm non

Rất phù hợp

Mã ngành 7140201 · Lĩnh vực: Đào tạo giáo viên · Mã Holland của ngành: SAE

Khớp 3/3 chữ trong mã của bạn: S, A, E

Chăm sóc, giáo dục trẻ 0–6 tuổi qua vui chơi, âm nhạc, kể chuyện. Có thi năng khiếu.

Nghề sau khi ra trường: Giáo viên mầm non; Quản lý trường mầm non; Chuyên viên giáo dục sớm

Một số trường đào tạo: Trường ĐH Sư phạm Hà Nội; Trường ĐH Sư phạm TP.HCM; Trường ĐH Sư phạm – ĐH Đà Nẵng

Tổ hợp thường dùng: M00 (Ngữ văn, Toán, Năng khiếu mầm non)

Điểm chuẩn các năm gần đây:

Trường · phương thức	2025	2026
Trường ĐH Sư phạm Hà Nội Điểm thi THPT + năng khiếu, thang 30	22,25	23,93
Trường ĐH Sư phạm TP.HCM Điểm thi THPT + năng khiếu, thang 30 · Điểm khác nhau theo tổ hợp hoặc chương trình — bảng ghi mức thấp nhất–cao nhất	–	23,96–25,84
Trường ĐH Sư phạm – ĐH Đà Nẵng Điểm thi THPT + năng khiếu, thang 30	25,88	24,42

Nguồn: Tuyensinh247, VnExpress; Tuyensinh247; VnExpress

Tỷ lệ có việc làm: 96,83% (Trường ĐH Sư phạm – ĐH Đà Nẵng, tốt nghiệp năm 2022; nguồn: Đề án tuyển sinh năm 2024 của Trường ĐH Sư phạm – ĐH Đà Nẵng (khảo sát 12 tháng sau tốt nghiệp))

Thu nhập tham khảo: 5,31 triệu đồng/tháng lương theo hệ số khi mới tuyển dụng (giáo viên hạng III, bậc 1, hệ số 2,10); 6,10 triệu đồng/tháng sau 5 năm (bậc 2, hệ số 2,41) (nguồn: Tính theo bảng lương viên chức (NĐ 204/2004/NĐ-CP) với lương cơ sở 2,53 triệu đồng từ 01/7/2026 (NĐ 161/2026/NĐ-CP); chưa gồm phụ cấp ưu đãi nghề, thâm niên và thu nhập tăng thêm nên thực nhận cao hơn, 2026)

2. Sư phạm Tiếng Anh

Rất phù hợp

Mã ngành 7140231 · Lĩnh vực: Đào tạo giáo viên · Mã Holland của ngành: SAE

Khớp 3/3 chữ trong mã của bạn: S, A, E

Đào tạo giáo viên tiếng Anh: ngôn ngữ, phương pháp giảng dạy, tâm lý học sinh.

Nghề sau khi ra trường: Giáo viên tiếng Anh; Giảng viên trung tâm ngoại ngữ; Chuyên viên khảo thí

Một số trường đào tạo: Trường ĐH Sư phạm Hà Nội; Trường ĐH Ngoại ngữ – ĐHQG Hà Nội; Trường ĐH Sư phạm TP.HCM

Tổ hợp thường dùng: D01 (Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh); D14 (Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Anh); D15 (Ngữ văn, Địa lý, Tiếng Anh)

Điểm chuẩn các năm gần đây:

Trường · phương thức	2025	2026
Trường ĐH Sư phạm Hà Nội Điểm thi THPT, thang 30	26,3	27,69
Trường ĐH Ngoại ngữ – ĐHQG Hà Nội Điểm thi THPT, thang 30	30	28,12
Trường ĐH Sư phạm TP.HCM Điểm thi THPT, thang 30 · Điểm khác nhau theo tổ hợp hoặc chương trình — bảng ghi mức thấp nhất–cao nhất	–	27,29–27,79

Nguồn: VnExpress; Tuyensinh247

Tỷ lệ có việc làm: 93,44% (Trường ĐH Sư phạm TP.HCM, tốt nghiệp năm 2021; nguồn: Đề án tuyển sinh năm 2023 của Trường ĐH Sư phạm TP.HCM (dẫn theo Báo Giáo dục Việt Nam, 07/01/2024))

Thu nhập tham khảo: 5,92 triệu đồng/tháng lương theo hệ số khi mới tuyển dụng (giáo viên hạng III, bậc 1, hệ số 2,34); 6,76 triệu đồng/tháng sau 5 năm (bậc 2, hệ số 2,67) (nguồn: Tính theo bảng lương viên chức (NĐ 204/2004/NĐ-CP) với lương cơ sở 2,53 triệu đồng từ 01/7/2026 (NĐ 161/2026/NĐ-CP); chưa gồm phụ cấp ưu đãi nghề, thâm niên và thu nhập tăng thêm nên thực nhận cao hơn, 2026)

3. Giáo dục Tiểu học

Rất phù hợp

Mã ngành 7140202 · Lĩnh vực: Đào tạo giáo viên · Mã Holland của ngành: SAC

Khớp 2/3 chữ trong mã của bạn: S, A

Dạy học sinh tiểu học nhiều môn; vững kiến thức nền và tâm lý trẻ em.

Nghề sau khi ra trường: Giáo viên tiểu học; Chuyên viên giáo dục

Một số trường đào tạo: Trường ĐH Sư phạm Hà Nội; Trường ĐH Sư phạm TP.HCM; Trường ĐH Sư phạm – ĐH Đà Nẵng

Tổ hợp thường dùng: D01 (Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh); A00 (Toán, Vật lý, Hoá học); A01 (Toán, Vật lý, Tiếng Anh)

Điểm chuẩn các năm gần đây:

Trường · phương thức	2025	2026
Trường ĐH Sư phạm Hà Nội Điểm thi THPT, thang 30	25,17	28,15
Trường ĐH Sư phạm TP.HCM Điểm thi THPT, thang 30 · Điểm khác nhau theo tổ hợp hoặc chương trình — bảng ghi mức thấp nhất–cao nhất	–	25,79–26,04
Trường ĐH Sư phạm – ĐH Đà Nẵng Điểm thi THPT, thang 30	24,88	25,72

Nguồn: VnExpress; Tuyensinh247

Tỷ lệ có việc làm: 100% (Trường ĐH Sư phạm – ĐH Đà Nẵng, tốt nghiệp năm 2022; nguồn: Đề án tuyển sinh năm 2024 của Trường ĐH Sư phạm – ĐH Đà Nẵng (khảo sát 12 tháng sau tốt nghiệp))

Thu nhập tham khảo: 5,92 triệu đồng/tháng lương theo hệ số khi mới tuyển dụng (giáo viên hạng III, bậc 1, hệ số 2,34); 6,76 triệu đồng/tháng sau 5 năm (bậc 2, hệ số 2,67) (nguồn: Tính theo bảng lương viên chức (NĐ 204/2004/NĐ-CP) với lương cơ sở 2,53 triệu đồng từ 01/7/2026 (NĐ 161/2026/NĐ-CP); chưa gồm phụ cấp ưu đãi nghề, thâm niên và thu nhập tăng thêm nên thực nhận cao hơn, 2026)

4. Tâm lý học

Rất phù hợp

Mã ngành 7310401 · Lĩnh vực: Khoa học xã hội và hành vi · Mã Holland của ngành: SIA

Khớp 2/3 chữ trong mã của bạn: S, A

Nghiên cứu hành vi và tâm trí con người; ứng dụng vào tham vấn, giáo dục, tổ chức.

Nghề sau khi ra trường: Chuyên viên tâm lý học đường; Chuyên viên tham vấn; Chuyên viên nhân sự, đào tạo

Một số trường đào tạo: Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn – ĐHQG Hà Nội; Trường ĐH Sư phạm Hà Nội; Trường ĐH Sư phạm TP.HCM; Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn – ĐHQG TP.HCM

Tổ hợp thường dùng: D01 (Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh); C00 (Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý); D14 (Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Anh)

Điểm chuẩn các năm gần đây:

Trường · phương thức	2025	2026
Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn – ĐHQG Hà Nội Điểm thi THPT, thang 30 · Điểm khác nhau theo tổ hợp hoặc chương trình — bảng ghi mức thấp nhất–cao nhất	25,5–29	25
Trường ĐH Sư phạm Hà Nội Điểm thi THPT, thang 30	23,25	24,25
Trường ĐH Sư phạm TP.HCM Điểm thi THPT, thang 30 · Điểm khác nhau theo tổ hợp hoặc chương trình — bảng ghi mức thấp nhất–cao nhất	–	23,7–24,45

Nguồn: VnExpress; Thông báo điểm trúng tuyển 2026 của trường; VnExpress; Tuyensinh247

Tỷ lệ có việc làm: 91,76% (Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn – ĐHQG Hà Nội, tốt nghiệp năm 2024; nguồn: Báo cáo khảo sát việc làm SV tốt nghiệp năm 2024 của Trường ĐH KHXH&NV – ĐHQG Hà Nội (tỷ lệ trên số SV phản hồi)); 92,31% (Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn – ĐHQG TP.HCM, tốt nghiệp năm 2022; nguồn: Đề án tuyển sinh năm 2024 của Trường ĐH KHXH&NV – ĐHQG TP.HCM (khảo sát 12 tháng sau tốt nghiệp))

5. Ngôn ngữ Anh

Rất phù hợp

Mã ngành 7220201 · Lĩnh vực: Nhân văn · Mã Holland của ngành: ASE

Khớp 3/3 chữ trong mã của bạn: S, A, E

Thành thạo tiếng Anh học thuật và chuyên ngành, biên – phiên dịch, văn hoá các nước nói tiếng Anh.

Nghề sau khi ra trường: Biên – phiên dịch viên; Chuyên viên truyền thông quốc tế; Giáo viên tiếng Anh (cần chứng chỉ sư phạm)

Một số trường đào tạo: Trường ĐH Ngoại ngữ – ĐHQG Hà Nội; Trường Đại học Hà Nội; Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn – ĐHQG TP.HCM; Đại học Kinh tế Quốc dân

Tổ hợp thường dùng: D01 (Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh); D14 (Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Anh); D15 (Ngữ văn, Địa lý, Tiếng Anh)

Điểm chuẩn các năm gần đây:

Trường · phương thức	2025	2026
Trường ĐH Ngoại ngữ – ĐHQG Hà Nội Điểm thi THPT, thang 30	26,85	25,92
Trường Đại học Hà Nội Điểm thi THPT, thang 40 (môn chính nhân đôi)	33,89	34,45
Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn – ĐHQG TP.HCM Điểm thi THPT, thang 30	23,65	–
Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn – ĐHQG TP.HCM Điểm xét tuyển tổng hợp, thang 100	–	83,1

Nguồn: VnExpress

Tỷ lệ có việc làm: 96,43% (Đại học Kinh tế Quốc dân, tốt nghiệp năm 2023; nguồn: Đề án tuyển sinh ĐH năm 2025 của ĐH Kinh tế Quốc dân (khảo sát 12 tháng sau tốt nghiệp)); 92,16% (Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn – ĐHQG TP.HCM, tốt nghiệp năm 2022; nguồn: Đề án tuyển sinh năm 2024 của Trường ĐH KHXH&NV – ĐHQG TP.HCM (khảo sát 12 tháng sau tốt nghiệp))

NÊN CÂN NHẮC KỸ

Những hướng có thể không hợp với sở thích của bạn

Đây không phải danh sách "cấm". Bạn vẫn có thể học tốt những ngành này nếu có lý do khác (năng lực, cơ hội, đam mê riêng). Báo cáo chỉ lưu ý rằng công việc hằng ngày của các ngành dưới đây ít trùng với những hoạt động bạn chọn "Thích".

Nhóm Kỹ thuật (R) — 2/10

Điểm nhóm Kỹ thuật thấp cho thấy bạn ít hứng thú với công việc tay chân, máy móc, thiết bị hay ngoài trời. Những ngành mà phần lớn thời gian là đứng xưởng, công trường, vận hành máy có thể khiến bạn nhanh mệt mỏi, dù bạn vẫn học được.

Ví dụ: Kỹ thuật cơ khí, Kỹ thuật xây dựng, Công nghệ kỹ thuật ô tô, Khoa học cây trồng, Kỹ thuật cơ điện tử, Kỹ thuật điều khiển và tự động hoá

Nhóm Nghiệp vụ (C) — 3/10

Điểm nhóm Nghiệp vụ thấp cho thấy bạn ít hứng thú với công việc sổ sách, giấy tờ, kiểm tra số liệu theo quy trình. Những nghề lặp lại nhiều thao tác chính xác mỗi ngày có thể khiến bạn thấy gò bó.

Ví dụ: Kế toán, Kiểm toán, Quản trị văn phòng, Bảo hiểm, Quản lý đất đai, Logistics và quản lý chuỗi cung ứng

Nếu bạn vẫn rất muốn theo một ngành ở trên

- Tìm vị trí trong ngành gần với nhóm sở thích mạnh của bạn (ví dụ: ngành kỹ thuật nhưng làm đào tạo, kinh doanh, truyền thông).
- Thử trải nghiệm thực tế ngắn (tham quan, làm thử, hỏi người trong nghề) trước khi chốt nguyện vọng.
- Làm lại test sau khi trải nghiệm — sở thích ở tuổi này thay đổi rất nhanh.

CHUẨN BỊ

Môn thi tự chọn và tổ hợp xét tuyển

Kỳ thi tốt nghiệp THPT hiện có 4 bài: Toán, Ngữ văn và 2 môn tự chọn. Dựa trên các ngành phù hợp nhất với bạn, những môn tự chọn sau xuất hiện nhiều nhất:

- Ngoại ngữ
- Lịch sử
- Địa lý
- Giáo dục kinh tế và pháp luật
- Sinh học

Cặp môn tự chọn gợi ý

- Lịch sử + Ngoại ngữ
- Lịch sử + Sinh học
- Giáo dục kinh tế và pháp luật + Lịch sử

Tổ hợp xét tuyển thường gặp ở các ngành gợi ý

- D01: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh
- D14: Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Anh
- D15: Ngữ văn, Địa lý, Tiếng Anh
- A00: Toán, Vật lý, Hoá học
- C00: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý

Mỗi trường tự quy định tổ hợp và phương thức xét tuyển, và có thể thay đổi theo năm. Hãy đối chiếu đề án tuyển sinh của trường trước khi chốt 2 môn tự chọn.

Hoạt động ngoại khoá nên thử

Cho sở thích Xã hội

- Gia sư, kèm bài cho em nhỏ hoặc bạn cùng lớp
- Hoạt động tình nguyện, Đoàn – Hội
- Câu lạc bộ tranh biện, kỹ năng sống, đồng đẳng
- Hỗ trợ tổ chức sự kiện cho học sinh khối dưới

Cho sở thích Nghệ thuật

- Xây portfolio: 10–15 sản phẩm tốt nhất (tranh, ảnh, bài viết, video)
- Câu lạc bộ truyền thông, báo trường, nhiếp ảnh, kịch
- Thiết kế ấn phẩm cho sự kiện của lớp/trường

Cho sở thích Quản lý

- Làm ban cán sự lớp, Bí thư chi đoàn, trưởng câu lạc bộ
- Tổ chức một sự kiện gây quỹ hoặc hội chợ nhỏ

HÀNH ĐỘNG

Kế hoạch cho năm lớp 12

Tháng 10–12

- Đọc kỹ 5–7 ngành đứng đầu danh sách, xem chương trình đào tạo trên website của trường.
- Nói chuyện với ít nhất 1 sinh viên hoặc người đi làm trong ngành bạn quan tâm.
- Bắt đầu 1 hoạt động ngoại khoá trong mục gợi ý.

Tháng 1–2

- Thu hẹp còn 3 ngành ưu tiên.
- Đọc đề án tuyển sinh của các trường: phương thức xét, tổ hợp, chỉ tiêu.
- Cân nhắc đăng ký các kỳ thi đánh giá năng lực/đánh giá tư duy nếu trường bạn nhắm có xét.

Tháng 3–5

- Chốt 2 môn thi tự chọn khớp với tổ hợp của ngành ưu tiên.
- Đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT đúng hạn.
- Ôn tập theo cấu trúc đề tham khảo của Bộ GD&ĐT.

Tháng 6–7

- Thi tốt nghiệp THPT.
- Khi có điểm, sắp xếp nguyện vọng theo thứ tự bạn thật sự muốn học nhất — nguyện vọng 1 là ưu tiên cao nhất.
- Dùng báo cáo này để giải thích lựa chọn của bạn với gia đình.

Mốc thời gian tham chiếu theo lịch năm 2026 của Bộ GD&ĐT (đăng ký dự thi cuối tháng 4 – đầu tháng 5, thi tháng 6, cấu trúc 4 môn gồm Toán, Ngữ văn và 2 môn tự chọn; từ năm 2026 cần tối thiểu 15 điểm/3 môn để đủ điều kiện xét tuyển đại học). Lịch và quy chế năm 2027 có thể thay đổi — hãy luôn kiểm tra thông báo chính thức của Bộ GD&ĐT. Nếu bạn đang học lớp 10–11: hãy ưu tiên trải nghiệm thật nhiều hoạt động ở mục gợi ý và làm lại test vào đầu lớp 12.

5 câu hỏi để trò chuyện cùng gia đình

- Trong 10 hoạt động nhóm Xã hội, hoạt động nào bạn thấy hào hứng nhất? Vì sao?
- Có ngành nào trong danh sách khiến bạn tò mò nhưng chưa biết học gì? Mình cùng xem chương trình đào tạo của ngành đó nhé.
- Bạn thích môi trường làm việc như thế nào: một mình hay nhóm, trong văn phòng hay di chuyển, ổn định hay nhiều thử thách?
- Ngoài sở thích, bạn đang mạnh ở môn nào? Ngành nào vừa hợp sở thích vừa hợp năng lực hiện tại?
- Điều gì khiến bạn lo lắng nhất khi chọn ngành: điểm số, chi phí, việc làm hay ý kiến người khác?

Gợi ý dành cho phụ huynh

- Con có thể dễ ôm việc của người khác — giúp con học cách nói 'không' đúng lúc.
- Ngành sư phạm và y tế có chính sách riêng (học phí, cam kết công tác) — nên tìm hiểu kỹ cùng con.
- Ghi nhận các hoạt động tình nguyện của con như một năng lực thật.
- Các ngành nghệ thuật cần portfolio — hãy đầu tư cho con thời gian tạo sản phẩm thật.

NGUỒN & GIẤY PHÉP

Thông tin về bài test và dữ liệu

Bộ câu hỏi

60 câu hỏi được dịch từ O*NET Interest Profiler Short Form (phiên bản câu hỏi 2018). Cách tính điểm giữ nguyên như bản gốc: mỗi hoạt động chọn "Thích" được 1 điểm cho nhóm tương ứng. Bản tiếng Việt là bản dịch do NganhHoc.com thực hiện.

Website này có sử dụng thông tin từ bộ công cụ O*NET Career Exploration Tools của Bộ Lao động Hoa Kỳ, Cục Việc làm và Đào tạo (USDOL/ETA), theo giấy phép O*NET Tools Developer License. O*NET® là nhãn hiệu của USDOL/ETA. NganhHoc.com đã sửa đổi toàn bộ hoặc một phần thông tin này. USDOL/ETA chưa phê duyệt, bảo trợ hay kiểm nghiệm các sửa đổi này.

This website includes information from the O*NET Career Exploration Tools by the U.S. Department of Labor, Employment and Training Administration (USDOL/ETA). Used under the O*NET Tools Developer License. O*NET® is a trademark of USDOL/ETA. NganhHoc.com has modified all or some of this information. USDOL/ETA has not approved, endorsed, or tested these modifications.

NganhHoc.com has modified all of, a portion of, or the purpose of the O*NET® Career Exploration Tools. The U.S. Department of Labor, Employment and Training Administration (USDOL/ETA) has not approved, endorsed, or tested these modifications. As such, USDOL/ETA will not be liable to any third party or end-user for any damages arising out of or from the use or misuse of the modified O*NET Career Exploration Tools or any products incorporating or containing the modified O*NET Career Exploration Tools.

Giấy phép: https://www.onetcenter.org/license_tools.html · Chi tiết sửa đổi: https://nganhhoc.com/sua-doi-va-mien-tru

Nội dung báo cáo

Mô tả nhóm, gợi ý ngành, môn thi, hoạt động và kế hoạch do NganhHoc.com biên soạn, không phải nội dung của O*NET hay Bộ Lao động Hoa Kỳ. Mã ngành theo danh mục thống kê ngành đào tạo của Bộ GD&ĐT. Số liệu điểm chuẩn và thu nhập (nếu có) đều ghi rõ nguồn và năm ngay tại chỗ.

Hỗ trợ & hoàn tiền

Mỗi báo cáo được làm lại test miễn phí 1 lần trong 30 ngày kể từ khi mở khoá và được sửa tên miễn phí. Hoàn tiền 100% khi lỗi từ phía NganhHoc.com (đã chuyển khoản mà báo cáo không mở được, chuyển trùng, lỗi kỹ thuật không khắc phục được), yêu cầu trong 7 ngày. Chi tiết: https://nganhhoc.com/chinh-sach. Liên hệ: hotro@nganhhoc.com · Zalo 0981353111.